

MUC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- √ Xây dựng được các DAO làm việc với CSDL
- √ Xây dựng được các trang ứng dụng quản lý dữ liệu CRUD
- ✓ Sắp xếp dữ liệu truy vấn tùy biến theo tham số
- ✓ Truy vấn phân trang dữ liệu

PHẦN I

Bài 1 (2 điểm)

Xây dựng DAO làm việc với CSDL J5Shop.sql (tải về từ tài nguyên học liệu) và thực hiện theo hướng dẫn sau:

- Chạy J5Shop.sql để tạo CSDL J5Shop
- Khai báo bổ sung thư viện cần thiết cho dự án

Khai báo kết nối CSDL

```
spring.datasource.url=jdbc:sqlserver://localhost;database=J5Shop
spring.datasource.username=sa
spring.datasource.password=*****
spring.datasource.driverClassName=com.microsoft.sqlserver.jdbc.SQLServerDriver
spring.jpa.hibernate.dialect=org.hibernate.dialect.SQLServer2012Dialect
spring.jpa.show-sql=false
spring.jpa.hibernate.ddl-auto = none
```

Tạo các lớp Entity ánh xạ với CSDL



Category

```
@Data
@Entity
@Table(name = "Categories")
public class Category implements Serializable{
    @Id
    String id;
    String name;
    @OneToMany(mappedBy = "category")
    List<Product> products;
}
```

o Product

```
@Data
@Entity @Table(name = "Products")
public class Product implements Serializable{
      @ld
      @GeneratedValue(strategy = GenerationType.IDENTITY)
     Integer id;
     String name;
     String image;
      Double price;
      @Temporal(TemporalType.DATE)
      @Column(name = "Createdate")
      Date createDate = new Date();
      Boolean available;
      @ManyToOne @JoinColumn(name = "Categoryid")
     Category category;
      @OneToMany(mappedBy = "product")
     List<OrderDetail> orderDetails;
```

o Account

```
@Data
@Entity
@Table(name = "Accounts")
public class Account implements Serializable{
```



```
@Id
String username;
String password;
String fullname;
String email;
String photo;
boolean activated;
boolean admin;
@OneToMany(mappedBy = "account")
List<Order> orders;
}
```

o Order

```
@Data
@Entity
@Table(name = "Orders")
public class Order implements Serializable{
    @Id
    @GeneratedValue(strategy = GenerationType.IDENTITY)
    Long id;
    String address;
    @Temporal(TemporalType.DATE)
    @Column(name = "Createdate")
    Date createDate = new Date();
    @ManyToOne @JoinColumn(name = "Username")
    Account account;
    @OneToMany(mappedBy = "order")
    List<OrderDetail> orderDetails;
}
```

o OrderDetail

```
@Data
@Entity
@Table(name = "Orderdetails")
public class OrderDetail implements Serializable{
    @Id
    @GeneratedValue(strategy = GenerationType.IDENTITY)
    Long id;
```



```
Double price;
Integer quantity;
@ManyToOne @JoinColumn(name = "Productid")
Product product;
@ManyToOne @JoinColumn(name = "Orderid")
Order order;
}
```

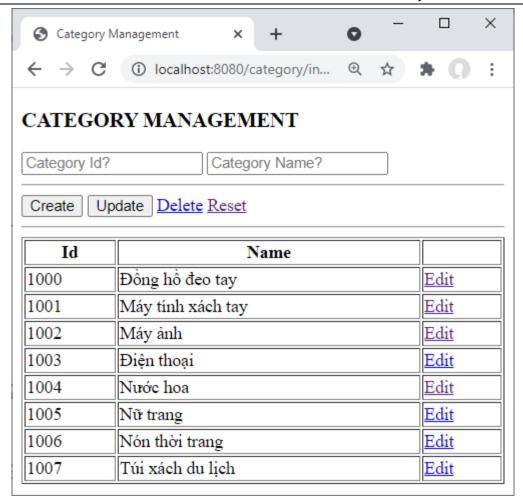
• Tạo các interface DAO để làm việc với CSDL

```
public interface CategoryDAO extends JpaRepository<Category, String>{}
public interface ProductDAO extends JpaRepository<Product, Integer>{}
public interface AccountDAO extends JpaRepository<Account, String>{}
public interface OrderDAO extends JpaRepository<Order, Long>{}
public interface OrderDetailDAO extends JpaRepository<OrderDetail, Long>{}
```

Bài 2 (2 điểm)

Xây dựng ứng dụng CRUD quản lý loại hàng (Category) như hình sau:





Hướng dẫn:

Để xây dựng ứng dụng CRUD quản lý loại hàng như trên, cần tạo các thành phần sau:

1. CategoryController

Chuẩn bị dữ liệu để hiển thị lên giao diện và xử lý các hành động tương tác của người sử dụng.

Sau đây là địa chỉ URL (@/categpry/index) chuẩn bị dữ liệu

```
@Controller

public class CategoryController {
    @Autowired
    CategoryDAO dao; // làm việc với bảng Categories
```



```
@RequestMapping("/category/index")
public String index(Model model) {
    Category item = new Category();
    model.addAttribute("item", item);
    List<Category> items = dao.findAll();
    model.addAttribute("items", items);
    return "category/index";
}
```

Trong đó:

- Biến item: buộc lên form
- Biến items: hiển thị lên bảng
- 2. View index.jsp, _form.jsp và _table.jsp
 - Index.jsp

_form.jsp

```
<%@ page pageEncoding="utf-8"%>
<%@ taglib uri="http://www.springframework.org/tags/form" prefix="form" %>
<form:form action="/category/index" modelAttribute="item">
```



table.jsp

```
<%@ page pageEncoding="utf-8"%>
<%@ taglib uri="http://java.sun.com/jstl/core rt" prefix="c" %>
Id
   Name
   <c:forEach var="item" items="${items}">
   ${item.id}
       ${item.name}
       <a href="/category/edit/${item.id}">Edit</a>
   </c:forEach>
```

Tổng hợp các hoạt động trên các trang jsp tương tác với phía server gồm

```
<button formaction="/category/create">Create</button>
<button formaction="/category/update">Update</button>
<a href="/category/delete/${item.id}">Delete</a>
<a href="/category/index">Reset</a>
<a href="/category/edit/${item.id}">Edit</a>
```

3. Hoàn thiện CategoryController để xử lý các hành động Edit, Create, Update và Delete.



Bổ sung vào CategoryController các phương thức và ánh xạ với các địa chỉ URL có trên giao diện để xử lý các request của người sử dụng như sau

```
@RequestMapping("/category/edit/{id}")
public String edit(Model model, @PathVariable("id") String id) {
      Category item = dao.findById(id).get();
      model.addAttribute("item", item);
      List<Category> items = dao.findAll();
      model.addAttribute("items", items);
      return "category/index";
}
@RequestMapping("/category/create")
public String create(Category item) {
      dao.save(item);
      return "redirect:/category/index";
}
@RequestMapping("/category/update")
public String update(Category item) {
      dao.save(item);
      return "redirect:/category/edit/" + item.getId();
}
@RequestMapping("/category/delete/{id}")
public String create(@PathVariable("id") String id) {
      dao.deleteById(id);
      return "redirect:/category/index";
```

Bài 3 (1 điểm)

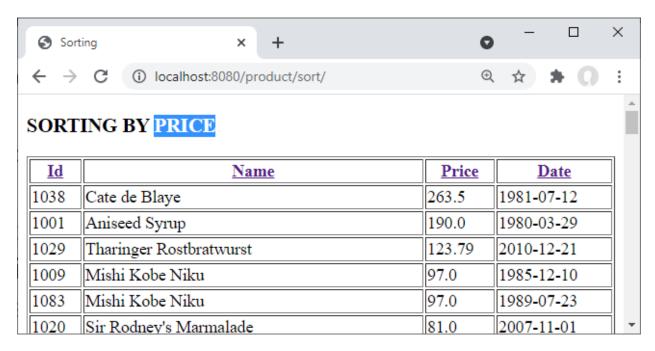
Giảng viên cho thêm quản lý CRUD của một table khác trong CSDL J5Shop



PHẦN II

Bài 3 (2 điểm)

Xây dựng trang web cho phép sắp xếp giảm dần theo cột được chọn trên header của table như hình sau, khởi đầu thì sắp theo giá.



ProductController

```
@Controller
public class ProductController {
    @Autowired
    ProductDAO dao;

@RequestMapping("/product/sort")
public String sort(Model model) {
    List<Product> items = dao.findAll(); // truy vấn tất cả
    model.addAttribute("items", items);
    return "product/sort";
    }
}
```

2. View sort.jsp hiển thị các sản phẩm

```
<%@ page pageEncoding="utf-8"%>
<%@ taglib uri="http://java.sun.com/jstl/core_rt" prefix="c" %>
```



```
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
    <meta charset="utf-8">
    <title>Sorting</title>
</head>
<body>
    <h3>SORTING BY $\field\}</h3>
    <a href="/product/sort?field=id">Id</a>
         <a href="/product/sort?field=name">Name</a>
         <a href="/product/sort?field=price">Price</a>
         <a href="/product/sort?field=createDate">Date</a>
    <c:forEach var="item" items="${items}">
         ${item.id}
             ${item.name}
             ${item.price}
             ${item.createDate}
         </c:forEach>
    </body>
</html>
```

Trang web trên đây chưa được sắp xếp, chỉ hiển thị tất cả. Mong muốn khi click váo các liên kết sau sẽ tiến hành sắp xếp theo giá trị của tham số field

```
<a href="/product/sort?field=id">Id</a>
<a href="/product/sort?field=name">Name</a>
<a href="/product/sort?field=price">Price</a>
<a href="/product/sort?field=createDate">Date</a>
```

3. Bổ sung thêm mã sắp xếp

```
@RequestMapping("/product/sort")
public String sort(Model model,
```

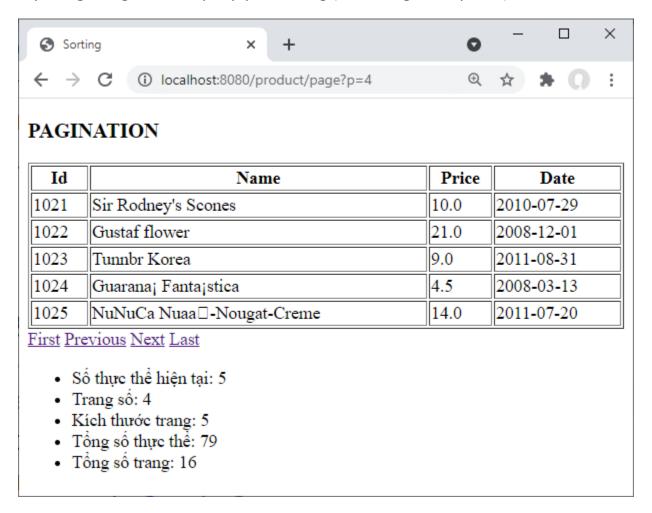


```
@RequestParam("field") Optional<String> field) {
    Sort sort = Sort.by(Direction.DESC, field.orElse("price"));
    model.addAttribute("field", field.orElse("price").toUpperCase());
    List<Product> items = dao.findAll(sort);
    model.addAttribute("items", items);
    return "product/sort";
}
```

- Optional là vì mới chạy chưa chọn cột, trong trường hợp này sẽ sắp xếp theo price.
- Chú ý: findAll(sort)

Bài 4 (2 điểm)

Xấy dựng trang web cho phép phân trang (mỗi trang 5 sản phẩm) như hình sau:



1. ProductController



Mã của paginate() truy xuất các sản phẩm của trang thứ 3, mỗi trang 5 sản phẩm

```
@RequestMapping("/product/page")
public String paginate(Model model) {
    Pageable pageable = PageRequest.of(2, 5);
    Page<Product> page = dao.findAll(pageable);
    model.addAttribute("page", page);
    return "product/page";
}
```

2. View page.jsp hiển thị các sản phẩm của trang và thông tin phân trang

```
<%@ page pageEncoding="utf-8"%>
<%@ taglib uri="http://java.sun.com/jstl/core rt" prefix="c" %>
<!DOCTYPE html>
<html>
<head>
    <meta charset="utf-8">
    <title>Sorting</title>
</head>
<body>
    <h3>PAGINATION</h3>
    Id
        Name
        Price
        Date
    <c:forEach var="item" items="${page.content}">
        ${item.id}
            ${item.name}
            ${item.price}
            ${item.createDate}
        </c:forEach>
```



```
<a href="/product/page?p=0">First</a>
<a href="/product/page?p=${page.number-1}">Previous</a>
<a href="/product/page?p=${page.number+1}">Next</a>
<a href="/product/page?p=${page.totalPages-1}">Last</a>

\li>Số thực thể hiện tại: ${page.numberOfElements}
Trang số: ${page.number}
\li>Kích thước trang: ${page.size}
Tổng số thực thể: ${page.totalElements}
Tổng số trang: ${page.totalPages}

\li>\li>Tổng số trang: ${page.totalPages}
\li>
\li>

\li>

\li>

\li>
\li>

\li>

\li>

\li>
\li>

\li>

\li>

\li>

\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li>
\li></
```

Hiệu chỉnh ProductController để khi click vào các liên kết điều hướng thì truy vấn trang theo tham số **p**

Bài 5 (1 điểm)

Giảng viên cho thêm kết hợp phân trang và sắp xếp